

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 105/2023/HSPT
Ngày: 26/09/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Ông NGUYỄN TUẤN LONG

2/ Bà HUỖNH THỊ XUÂN OANH

- *Thư ký phiên tòa:* Bà VÕ TÚ NGỌC – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông VÕ VĂN THÀNH - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 93/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo Lý Võ Quốc T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HSST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

LÝ VÕ QUỐC T - Sinh ngày: 11/10/2005 tại K

Nơi ĐKKHKT: Tổ 4 TB, phường V, thành phố N, tỉnh K.

Chỗ ở: Tổ 20 H, xã V, thành phố N, tỉnh K

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lý Thành T1 – Sinh năm: 1975 và bà Võ Thị Thùy T (đã mất)

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Ông Lý Thành T1 – Sinh năm: 1975

Trú tại: 5/5 MĐC, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng:

Luật sư Lê Nhất Yên P – Văn phòng luật sư Lê Văn T và công sự, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Luật sư P vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2021, Lý Võ Quốc T có quan hệ tình cảm với Nguyễn Khánh L. Quá trình quen biết, L kể cho T nghe Nguyễn Bá D có nhắn tin zalo chọc

gheo L, rồi có hành động đụng chạm L, T cho rằng Nguyễn Bá D đã nhân tin tán tỉnh và có hành động sàm sỡ khi gặp L nên T bức tức và nảy sinh ý định đe dọa, bắt ép D phải đưa số tiền 5.000.000 đồng cho T để bồi thường danh dự cho L. Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2021 đến tháng 10/2021, T sử dụng tài khoản zalo “Lý Võ Quốc T” để nhắn tin, gọi điện nhiều lần cho D nhằm đe dọa, bắt ép D phải đưa cho T số tiền 5.000.000 đồng, nếu không đồng ý đưa tiền thì T đe dọa sẽ tìm đến trường nơi D đang theo học để đánh D hoặc sẽ đánh D trên đường. Đến ngày 28/10/2021, T tiếp tục gọi điện nhiều lần uy hiếp, đe dọa bắt D phải đưa tiền. Vì lo sợ bị T đánh nên D đồng ý chiều ngày 28/10/2021 gặp T đưa tiền tại quán cà phê K (2A N, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang). Đến khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 28/10/2021, T rủ Nguyễn Trần Đình T1 đi cùng T đến quán cà phê K để lấy tiền nợ, T hứa cho T1 tiền uống cà phê và tiền xăng xe nên T1 đồng ý. Tại quán cà phê K, khi D đến gặp T và T1, T tiếp tục bắt D đưa tiền, D lấy 1.000.000 đồng trong balo và để trên bàn. T và T1 vừa cầm được số tiền trên tay thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ và đưa về trụ sở làm việc.

Bản án hình sự số 104/2023/HSST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã áp dụng khoản 1 điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Lý Võ Quốc T 9 tháng tù về tội “Cuỡng đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/4/2023, bị cáo Lý Võ Quốc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lý Võ Quốc T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Võ Quốc T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Lê Nhất Yến P có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo. Tại bản luận cứ, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Lý Võ Quốc T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Đơn kháng cáo của bị cáo Lý Võ Quốc T đề ngày 24/4/2023 và được gửi trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang vào ngày 25/4/2023. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp và trong hạn luật định, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tố tụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, luật sư Lê Nhất Yên P có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo; bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt luật sư Lê Nhất Yên P, nên căn cứ khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử vắng mặt luật sư P.

[3] Về nội dung vụ án và nội dung kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lý Võ Quốc T thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vì cho rằng bị hại Nguyễn Bá D đã từng có hành động sàm sỡ với người yêu của bị cáo là chị Nguyễn Khánh L mà bị cáo đã nhiều lần nhắn tin đe dọa, khiến anh Nguyễn Bá D bị uy hiếp tinh thần, nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng của bị hại. Bị cáo thừa nhận bản án hình sự sơ thẩm số: 104/2023/HSST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử bị cáo về tội “Cuồng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Lý Võ Quốc T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo vì lý do là lao động chính trong gia đình, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Xét thấy bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt 9 tháng tù, bằng mức thấp nhất của khung hình phạt, là không nặng nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo Lý Võ Quốc T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Võ Quốc T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo;

Xử phạt bị cáo **LÝ VÕ QUỐC T 9 (chín) tháng tù** về tội “Cuồng đoạt tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Lý Võ Quốc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an TP Nha Trang
- VKSND TP Nha Trang
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- TAND TP Nha Trang
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Công an tỉnh K/Hòa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH